

KẾ HOẠCH TUẦN 1

TỪ 1-5/4/2025

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	Trò chuyện về các nghề trẻ biết				
Giờ học	-Kỹ năng pha trà tắc -BTKPKHVVXH:Bé tô màu xanh vào hình ô vuông bên dưới hình ptgt thân thiện với môi trường(trang21)	Thể dục: Trèo lên, xuống 7 giống thang ở độ cao 1,5 m so với mặt đất - -BT Chữ cái: Bé nối chữ cái s có trong các từ với s (trang 24)	Toán: “-Tạo ra 1 số hình hình học bằng các cách khác nhau.(gấp đôi ,tư chéo) ” -BT Tạo hình: Bé vẽ công việc chữa cháy của chú lính cứu hỏa(trang11)	LQCV: chữ t,g -BT Bé tập tô đồ chữ q(trang35)	Nặn theo mẫu -“ Nặn cái nón ” -BT Toán: Bé vẽ ngôi sao màu đỏ vào đồ vật gần nhất,bé vẽ ngôi sao màu xanh vào đồ vật gần nhất (trang20)
Chơi góc	- Góc toán: Nhận biết một nửa, tách trong phạm vi 10 ,Đếm và gắn thẻ số sao chép số tương ứng vào ô vuông ,xem giờ chẵn trên đồng hồ,gấp giấy - Lqcv: Tìm và khoanh tròn vào chữ y,h,t ,i . Tìm chữ khuyết sao chép lại chữ đó,đặt câu với từ đó - Góc phân vai : Chơi theo ý thích - Sắp xếp tranh theo trình tự ,kể lại truyện thay đổi tình tiết theo ý của trẻ				
Sinh hoạt chiều	- Đọc thơ cô dạy con - Nghe hát dân ca nam bộ : Lý cây bông	- Gấp giấy cắt hình Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp (5-17) -Đi vệ sinh đúng nơi quy định -Bỏ rác đúng nơi qui định, không nhổ bậy ra lớp	- Đọc thơ : Em tập làm bác sĩ - Cố gắng thực hiện công việc đến cùng (8-31) - Có trách nhiệm khi được phân công, trực nhật.	- Tìm chữ t,g trong bài thơ làm anh -Lắng nghe và nhận xét ý kiến với người đối thoại.(giờ học,giờ chơi	-Nhận xét sản phẩm tạo hình - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình
Nhận xét	-				

--	--	--	--	--	--

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	Trò chuyện về các nghề trẻ biết				
Giờ học	Kỹ năng: -Kỹ năng nhận biết một số vùng riêng tư -BT Toán:Bé khoanh tròn vào chiếc ghế thấp nhất (trang21)	Thể dục: - Bật qua vật cản 15 - 20cm . Ném và bắt bóng với người đối diện(khoảng cách xa 4m (ôn) -BT tạo hình:Bé vẽ những việc bé nên làm giúp cho môi trường xanh ,sạch,đẹp(trang12)	Toán: - Ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới.(nhà ,xe ,người,máy bay ,tên lửa.... -BTKPMTXQ: Bé tô đúng màu cho các biển báo trên(trang22)	Kể chuyện “ Tích Chu” -BT Bé tập tô: Bé đồ chữ r(trang 36)	Nặn theo mẫu : -Nặn bình hoa -BT Bé Nói chữ cái t có kiểu giống nhau,bé đồ chu8wx cái t (trang 25)
Chơi góc	- Góc toán: Nhận biết một nửa, tách trong phạm vi 10 ,Đếm và gắn thẻ số sao chép số tương ứng vào ô vuông ,Ghép các hình học để tạo thành các hình mới - Lqcv: Tìm và khoanh tròn vào chữ d,đ . Tìm chữ khuyết sao chép lại chữ đó,đặt câu với từ đó,chơi với các thẻ từ - Tạo hình : Nặn theo ý thích				
Sinh hoạt chiều	- Đọc thơ cô dạy con - Nghe hát dân ca nam bộ : Lý cây bông - Biết đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi của người khác về nguyên nhân, so sánh: tại sao?	-Đọc thơ : Mèo đi câu cá - Cắt hình giống nhau 1 loạt (hình tròn.tam giác...)	-Nghe đọc truyện chàng rùa - Gấp giấy cắt hình	- Tô màu đậm - nhạt -Cắt hình gấp để tạo hình (hoa, lá...) -Nhận biết hình thức chữ viết, hướng viết của chữ , quy trình viết (từ trái sang phải, từ trên xuống dưới).	-Nhận xét sản phẩm tạo hình - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình - Nói rõ ràng, mạch lạc có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe hiểu được (15-65)

Nhận xét					

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	Trò chuyện về các nghề trẻ biết				
Giờ học	Toán : - Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.(chai nước, hộp sữa.....) -BTKPMTXQ:Bé nói mức độ giá với bức tranh cho phù hợp(trang23)	Thẻ đục: -Tung bóng lên cao và bắt -BT toán:Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau (trang23)	LQCV: -Chơi với các thẻ từ -BT Tạo hình: Xé dán cây liễu(trang 14)	Âm nhạc: - Vận động : Cô giáo em (Phách,nhịp,chậm) -BT Bé tập tô:Bé đồ chữ u	Tạo hình: -Nặn theo đề tài (hoa loa kèn,hồng,mai....) -BT chữ cái :Bé nối v với chữ cái v có trong các từ
Chơi góc	- Góc toán: Tách trong phạm vi 10 ,Đếm và gắn thẻ số sao chép số tương ứng vào ô vuông - Lqcv: Tìm và khoanh tròn vào chữ t,g . Tìm chữ khuyết sao chép lại chữ đó,đặt câu với từ đó,chơi với các thẻ từ - Góc xây dựng: Xây theo ý thích - Góc phân vai : Chơi theo ý thích - Góc tạo hình : Nặn ,vẽ theo ý thích				
Sinh hoạt chiều	- - Nói đặc đặc điểm của từng mùa -Chủ động, độc lập làm một số công việc đơn giản hằng ngày (8-33)(chải bàn ăn ,xếp khăn.....)(	- Nói đặc đặc điểm của từng mùa - Nghe hát bài hát mùa hè	-Ghép các thẻ từ tương ứng với tranh - Nghe đọc truyện cây tre trăm đốt	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển)	-Nhận xét sản phẩm tạo hình - Ăn ngủ ngoan
Nhận xét					

KẾ HOẠCH TUẦN 4

từ 21-25/4/2025

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	- Nghe nhạc thiếu nhi				
Giờ học	Thể dục: Bật xa 50cm .Ném xa bằng 2 tay (Ôn) -BT chữ cái:Bé nối chữ cái u có trong các từ với u	Khám phá khoa học :“ -Tan và không tan trong nước -BT Toán: Đo chiều cao mực nước(trang22)	ÂM NHẠC : -Vận động : Lý cây bông (Tiết tấu phối hợp) -BT Bé tập tô: Bé đồ chữ t	Lqcv: -Chữ “P,Q” -Tạo hình: Bé vẽ Các loại phương tiện giao thông mà bé thích(trang13)	Toán: - Sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp. -BTKPMTXQ: Bé nối mức độ gió với bức tranh cho phù hợp(trang 23)
Chơi góc	Góc phân vai: Cửa hàng bán nước Góc toán: Sắp xếp theo qui tắc Góc âm nhạc : Hát và vận động bài hát chủ đề Góc tạo hình: Nặn theo ý thích Góc xây dựng: Xây theo ý thích				
Vs, ăn, ngủ	- Mời cô, bạn khi ăn và ăn từ tốn. - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt... - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/giặt nước cho sạch. - Tự rửa mặt, chải răng hàng ngày (5 - 16) -Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp (5- 17)				

Sh chiều	-Nghe các bài hát về quê hương - Hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật, hiện tượng đơn giản gần gũi (14-63)	- Kể tên một số đặc điểm nơi trẻ sống - Nghe hát lý cây bông -Nói được một số đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm nơi trẻ sống (20-94). (	- Chơi tạo dáng chữ - Phân loại phương tiện giao thông theo 2 - 3 dấu hiệu (đặc điểm, công dụng, lợi ích)	- -Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng việt (19-91)c nói (16- - -Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra (20-9576)	- Nghe hát dân ca bắc bộ gà gáy lete - Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp (15-67)
Nhận xét					